

## CÁC THỦ TỤC CẦN LÀM ĐỂ GIA NHẬP GS1 VIỆT NAM VÀ ĐƯỢC CẤP MÃ SỐ DOANH NGHIỆP

Hồ sơ đăng ký sử dụng mã số mã vạch (MSMV) gồm:

### I. Đối với các Doanh nghiệp đăng ký MSMV cho các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với chức năng đã nêu trong Giấy phép đăng ký kinh doanh:

1. Đăng kí sử dụng mã số mã vạch: 02 bản
2. Nộp 02 bản photo "Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh" hay "Giấy chứng nhận đầu tư" (khi nộp hồ sơ doanh nghiệp đem theo bản chính để đối chiếu hoặc 02 bản sao y công chứng trong vòng 06 tháng).
3. Danh mục sản phẩm sử dụng mã GTIN: 02 bản.

**\* Lưu ý:**

- a. Các Doanh nghiệp chỉ có chức năng thương mại: Cần phải bổ sung thêm 01 Biên bản thỏa thuận với nhà sản xuất (trong nước hoặc ngoài nước) phù hợp với chức năng trong giấy phép kinh doanh.
- b. Các Doanh nghiệp trên giấy phép kinh doanh không có chức năng sản xuất và nhờ đơn vị khác gia công, đóng gói: Cần bổ sung Hợp đồng gia công (sao y công chứng) và Giấy đăng ký thương hiệu độc quyền (do Cục Sở Hữu Trí Tuệ cấp) khi nhãn hiệu trên sản phẩm mang thương hiệu của chính Doanh nghiệp đó.

### II. Đối với các Doanh nghiệp đăng ký cho mặt hàng sách, báo, tạp chí:

Thủ tục đăng ký như mục I và kèm theo Hợp đồng liên kết xuất bản của từng đầu sách, báo hoặc tạp chí.

**Lưu ý:** Khi nộp hồ sơ, đối với Doanh nghiệp phải có giấy giới thiệu; đối với đơn vị làm dịch vụ phải có giấy ủy quyền của doanh nghiệp cần đăng ký MSMV có chữ ký và đóng dấu của 02 bên kèm theo và chứng minh nhân dân của người nộp hồ sơ.

### III. Các thủ tục cần làm để được cấp giấy phép sử dụng mã nước ngoài:

1. Nộp bản Ủy quyền của Công ty mẹ (có công chứng) cho phép công ty trong nước sử dụng mã doanh nghiệp của công ty mẹ và sử dụng từ số nào đến số nào.
2. Công văn đề nghị sử dụng mã nước ngoài.
3. Bản đăng ký sử dụng mã số của doanh nghiệp nước ngoài trên sản phẩm.

**IV. Mức phí** (Theo Thông tư 232/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc "Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cấp MSMV"):

TT	Phân loại mã	Phí cấp và hướng dẫn sử dụng	Phí duy trì
1	Mã doanh nghiệp GS1 loại 7 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp được sử dụng 100.000 số vật phẩm)	1.000.000 đ/mã	2.000.000 đ/ năm
2	Mã doanh nghiệp GS1 loại 8 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp được sử dụng 10.000 số vật phẩm)	1.000.000 đ/mã	1.500.000 đ/ năm
3	Mã doanh nghiệp GS1 loại 9 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp được sử dụng 1.000 số vật phẩm)	1.000.000 đ/mã	800.000đ /năm
4	Mã doanh nghiệp GS1 loại 10 số (tương ứng với trường hợp doanh nghiệp được sử dụng 100 số vật phẩm)	1.000.000 đ/mã	500.000 đ/ năm
5	Mã địa điểm toàn cầu (GLN)	300.000 đ/mã	200.000 đ/năm
6	Mã số thương phẩm toàn cầu 8 chữ số EAN-8 (GTIN-8)	300.000 đ/mã	200.000 đ/năm

+ Mức thu phí đăng ký (xác nhận) sử dụng mã số mã vạch nước ngoài:

TT	Phân loại	Mức phí
1	Hồ sơ có ít hơn hoặc bằng 50 mã sản phẩm	500.000 đồng/hồ sơ
2	Hồ sơ trên 50 mã sản phẩm	10.000 đồng/mã

**Lưu ý:**

- Khi đăng kí sử dụng MSMV, doanh nghiệp phải đóng phí đăng kí và phí duy trì cho năm đăng ký. Trường hợp Doanh nghiệp đăng ký sử dụng MSMV sau ngày 30/6 thì mức phí duy trì nộp trong năm đăng ký bằng 50 % mức phí duy trì tương ứng với từng loại MSMV.

- Khi Doanh nghiệp đã được cấp mã số, phí duy trì sử dụng MSMV phải nộp trước 30/6 hàng năm

- Khi có sự thay đổi về tên công ty, địa chỉ công ty hoặc thất lạc GCN sử dụng MSMV, đề nghị doanh nghiệp làm thủ tục để thay đổi.

- Khi doanh nghiệp không còn nhu cầu tiếp tục sử dụng MSMV, đề nghị doanh nghiệp làm thủ tục xin ngừng sử dụng MSMV.

- Khi Doanh nghiệp đã được cấp mã số để áp dụng trên sản phẩm, Doanh nghiệp phải đăng ký các mã sản phẩm và nộp về GS1-Việt Nam (EAN -Việt Nam) khi có các sản phẩm sử dụng mã số.

Trường hợp chuyển khoản, đề nghị Quý Công ty vui lòng ghi rõ tên Công ty, nội dung đóng phí đăng ký MSMV trên chứng từ chuyển khoản.

Số tài khoản: **3511.0.1059097.00000**

Đơn vị hưởng: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 -Tại: Kho bạc Quận 1 – TP. Hồ Chí Minh

*Ngoài ra, Doanh nghiệp có thể đăng ký trực tiếp tại Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam (Văn phòng – GS1 Việt Nam) theo địa chỉ sau:*

Văn phòng GS1 Việt Nam – Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam

Số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 04-3836 1463 – Fax: 04-3756 2444

Email: info@gs1vn.org.vn

*Thông tin tài khoản:*

Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy, Hà Nội

Số tài khoản: **3511.0.1059094**

Đơn vị hưởng: Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam

Địa chỉ: Số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội

## Hướng dẫn kê khai hồ sơ:

1. Tên Doanh nghiệp ghi đúng theo tên pháp nhân được thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư hoặc thể hiện trên con dấu của doanh nghiệp. Đối với cơ sở nêu trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là “Hộ kinh doanh cá thể” thì phải ghi đúng như trên giấy phép.
2. Địa chỉ ghi đúng theo địa chỉ được thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư nếu địa chỉ khác với địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận thì phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
3. Ngày tháng năm là ngày thay đổi cuối cùng thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư.
4. Mục “Phân ngành” ghi theo mã phân loại GS1 tương ứng với từng ngành thích hợp với phạm vi hoạt động của doanh nghiệp được mô tả trong bảng dưới đây

TT	Ngành công nghiệp	Mã phân loại GS1	TT	Ngành công nghiệp	Mã phân loại GS1
1.	Săn bắn, nông nghiệp, lâm nghiệp	A	10.	Các hoạt động thuê và kinh doanh BĐS	J
2.	Đánh bắt cá, nuôi trồng thủy sản	B	11.	Giáo dục, đào tạo	K
3.	Hầm mỏ và khai thác đá	C	12.	Chăm sóc sức khỏe, sức khỏe và các hoạt động XH	L
4.	Sản xuất	D	13.	Vận chuyển và hậu cần	M
5.	Điện, ga, cung ứng hơi nước và nước nóng	E	14.	Quốc phòng	N
6.	Xây dựng	F	15.	Thực phẩm và đồ uống	O
7.	Bán buôn và bán lẻ	G	16.	Bao gói	P
8.	Nhà hàng, khách sạn	H	17.	Ô tô	Q
9.	Môi giới tài chính	I	18.	Các ngành còn lại	R

5. Mục tổng chung loại sản phẩm, dịch vụ đăng ký MSMV: tổng số sản phẩm của doanh nghiệp bao gồm sản phẩm hiện tại cộng với số lượng sản phẩm dự đoán trong tương lai (*các thông tin này là thông tin tham khảo để GS1-Việt Nam xác định dãy mã số khi cấp mã số*)

**Ví dụ:** doanh nghiệp sản xuất thức uống đóng chai gồm 5 loại như sau: chai PET 330ml, 250ml, 500ml, 1 lít, 20 lít. Và doanh nghiệp có kế hoạch sản xuất thêm 5 loại khác nữa thì khai báo tổng là 10 sản phẩm.

6. Mục “Đăng ký loại mã”:

a. Mã doanh nghiệp:

- Mã 7 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 10.000 đến 100.000 sản phẩm.
- Mã 8 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 1.000 đến 10.000 sản phẩm.
- Mã 9 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN trên 100 đến 1.000 sản phẩm.
- Mã 10 chữ số: chọn khi tổng chung loại sản phẩm của DN dưới 100 sản phẩm.

**Lưu ý:** khi doanh nghiệp chọn mã 7 hoặc 8 chữ số, trong hồ sơ cần có thêm công văn đề nghị cấp mã 7 hoặc 8 chữ số (nêu rõ lý do cần sử dụng mã 7 hoặc 8) – Công văn đề nghị gửi cho: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

b. Mã số địa điểm toàn cầu: dùng để phân định địa điểm: công ty, chi nhánh, kho, cửa hàng... của doanh nghiệp

c. Mã số rút gọn EAN-8: sử dụng trên các sản phẩm có kích thước quá nhỏ - mã này được cấp riêng cho từng sản phẩm theo yêu cầu của doanh nghiệp sau khi doanh nghiệp đã có mã GTIN

7. Danh mục sản phẩm: - Tên sản phẩm: ghi tên và nhãn hiệu sản phẩm; - Đặc điểm sản phẩm: đặc điểm nổi trội của sản phẩm (mùi vị, màu sắc...); - Bao gói/ Số vật phẩm đóng gói: chất liệu bao bì bên ngoài của sản phẩm (hộp giấy, bao PE...); - Đo lường: dung tích, trọng lượng... của sản phẩm.

**Nếu có vấn đề chưa rõ, xin liên hệ lại với Chi nhánh phía Nam - Mã số mã vạch Việt Nam theo số điện thoại và địa chỉ trên tiêu đề .**

**GS1 Việt Nam – Chi nhánh phía Nam**